**TUẦN 16**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG ƯỚC MƠ XANH**

**Bài 5: HÁI TRĂNG TRÊN ĐỈNH NÚI( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Chia sẻ được với bạn về một buổi tối Trung thu có ý nghĩa đối với mình; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời nhân vật và lời người dẫn chuyện; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Kể về những việc làm và mơ ước của hai chị em Xíu vào đêm rằm Trung thu. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Thể hiện mong ước giản dị của các bạn thiếu nhi vùng cao.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tìm được cách giải quyết vấn đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: trả lời các câu hỏi, nêu được nội dung bài.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: tham gia đọc trong nhóm, chơi trò chơi.

**3. Phẩm chất.**

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* SHS, VBT, SGV.
* Ti vi/ máy chiếu

– Bảng phụ ghi đoạn từ “Với Xíu” đến hết.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Phỏng đoán được nội dung bài đọc dựa vào tên bài, hoạt động khởi động và tên bài.  **- Cách tiến hành:** | |
| - Cho HS hát bài: Vui trung thu  - GV yêu cầu HS chia sẻ được với bạn về một buổi tối Trung thu có ý nghĩa đối với mình  Gợi ý: hoạt động, người tham gia, cảm xúc,...  - GV cho HS cem tranh, liên hệ nội dung khởi động với nội dung tranh . Đọc tên và phán đoán nội dung bài đọc.  - GV ghi tựa bài | - Hát  - HS chia sẻ trước lớp |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.*  **- Mục tiêu:**  + Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời nhân vật và lời người dẫn chuyện; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Kể về những việc làm và mơ ước của hai chị em Xíu vào đêm rằm Trung thu. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Thể hiện mong ước giản dị của các bạn thiếu nhi vùng cao.  - **Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu: đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện: thong thả, trong sáng, đoạn đầu thể hiện niềm háo hức, đoạn sau thể hiện ước mong, pha chút luyến tiếc; giọng em Dìu: đoạn trước thể hiện sự tò mò, ngây ngô, đoạn sau thể hiện niềm phấn khởi  - GV HD đọc: GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: chấp chới, thình thịch, pơ lang,…; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật:  Xíu sẽ không bao giờ quên được/ tiếng nhịp tim mình/ đập thình thịch trong lồng ngực vì vui.//;  Nó tin rằng,/ vầng trăng đêm rằm/ sẽ mang đến cho hai chị em nó/ những người bạn nhỏ/ và biết bao câu chuyện cổ tích của tuổi thơ.//;...  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến “trên lưng mình”.  + Đoạn 2: Tiếp theo đến “chiếc đèn lồng”.  + Đoạn 3: Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  - Giải nghĩa từ khó hiểu: Giải nghĩa 1 số từ khó trong SHS: chày (dụng cụ dùng để giã, thường làm bằng gỗ hoặc kim loại), chấp chới (ở trạng thái thăng bằng bất định, khi lên khi xuống, khi nghiêng bên này khi ngả sang bên kia, ý nói nhịp chày của Xíu không chắc tay như thường ngày.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong SGK. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: GV gọi HS đọc câu hỏi 1 và trả lời  - GV rút ra ý đoạn 1: Chị em Xíu rất háo hức và mong chờ được tham gia hội Trung thu.  + Câu 2: GV gọi HS đọc câu hỏi 2 và trả lời  GV rút ra ý đoạn 2: Những trải nghiệm thú vị của hai chị em Xíu trong đêm Trung thu.  + Câu 3: GV gọi HS đọc câu hỏi 3 và trả lời  GV rút ra ý đoạn 3: Mơ ước của Xíu trong đêm Trung thu.  + Câu 4: GV gọi HS đọc câu hỏi 4 và trả lời  + Câu 5: GV gọi HS đọc câu hỏi 5 và trả lời  - Gọi HS nêu nội dung bài:  - GV rút ra nội dung bài: Kể về những việc làm và mơ ước của hai chị em Xíu vào đêm rằm Trung thu. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Thể hiện mong ước giản dị của các bạn thiếu nhi vùng cao.  **2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc**  - GV đọc lại toàn bài.  - HS nhắc lại cách hiểu về nội dung, ý nghĩa bài thơ. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc và một số từ ngữ cần nhấn giọng  - GV đọc lại đoạn từ “Với Xíu” đến hết và xác định giọng đọc đoạn này: giọng người dẫn chuyện: thong thả, trong sáng, thể hiện ước mong; giọng em Dìu cao, trong trẻo, thể hiện niềm phấn khởi  :- GV yêu cầu đọc lại đoạn  - GV nhận xét, tuyên dương | * HS lắng nghe * HS lắng nghe   - 1 HS đọc   * HS đọc nối tiếp đoạn * HS lắng nghe * HS đọc và trả lời các câu hỏi   + Câu 1: Những chi tiết cho thấy Xíu rất mong chờ đêm Trung thu: Từ lúc đoàn từ thiện mới dựng rạp, Xíu đã chẳng chú tâm làm được việc gì; đập tải ngô giữa ban ngày mà cũng thấy từng nhịp chày chấp chới ánh trăng; cảm thấy đi mãi vẫn chưa xuống núi.  + Câu 2: Hai chị em Xíu đã được trải nghiệm những điều mới mẻ, lạ lẫm trong đêm Trung thu: xem múa lân, xem con chó được làm bằng tép bưởi, xem những chiếc bánh Trung thu được làm bằng rau câu, xem đèn lồng đủ các hình con vật, cùng các bạn nắm tay nhau thành vòng tròn cất tiếng hát.  + Câu 3: Xíu ước hái được trăng vì Xíu tin rằng vầng trăng đêm rằm sẽ mang đến cho hai chị em những người bạn nhỏ và biết bao điều tốt đẹp như những câu chuyện cổ tích.  + Câu 4: Gợi ý: Chi tiết Dìu ngồi trên lưng Xíu, giơ tay lên bảo rằng sắp hái được trăng.  Chi tiết ấy thể hiện khát vọng, ước mơ được chạm đến những điều mới mẻ, lạ lẫm của hai chị em.  - HS trả lời theo ý thích  -1 vài HS nêu  -HS lắng nghe và nhắc lại  - HS luyện đọc |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho học sinh chia sẽ những mẫu chuyện về đêm trung thu  - GV nhận xét, kết luận | -HS kể những mẫu chuyện thực tế hoặc sưu tầm mà em biết |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**TUẦN 16**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG ƯỚC MƠ XANH**

**Bài: Luyện tập sử dụng từ ngữ (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Luyện tập lựa chọn, sử dụng từ ngữ để biểu đạt nghĩa.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Em biết tự tìm hiểu câu hỏi, nhiệm vụ trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các tình huống, trả lời câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: biết thảo luận, chia sẻ với bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tivi/ máy chiếu/ bảng tương tác.

- Tranh ảnh về cảnh nhà ở nông thôn.

- Thẻ từ cho HS thực hiện các bài tập luyện từ, luyện câu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, Phấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - Trò chơi: Nhìn hành động của bạn đoán ra từ ngữ | - HS chơi trò chơi. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.*  **- Mục tiêu:**  + Luyện tập lựa chọn, sử dụng từ ngữ để biểu đạt nghĩa.  - **Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Hoạt động 1: Chọn từ ngữ phù hợp để sử dụng trong câu**  - HS xác định yêu cầu BT 1  - HS làm bài trong nhóm đôi.  - HS chia sẻ trước lớp theo hình thưc Tiếp sức  - HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá.  **2.2. Hoạt động 2: Thay thế từ ngữ để câu văn sinh động hơn**  - HS xác định yêu cầu BT2  - HS làm bài trong nhóm nhỏ.  - 1 − 2 nhóm HS sửa chữa bài trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét, bổ sung, đánh giá.  **2.3. Hoạt động 3: Tìm từ ngữ phù hợp để thay thế**  - HS xác định yêu cầu BT3  - HS làm bài vào VBT.  - 2- 3 HS chữa bài trước lớp .  - HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá.  **2.4. Hoạt động 4: Đặt câu với từ cho trước**  - HS xác định yêu cầu BT4  - HS làm bài cá nhân vào VBT.  - 2-3 HS chữa bài trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS đọc yêu cầu BT 1  - HS thảo luận  (Đáp án: a. đeo, b. chao liệng, c. nhô.)  - HS đọc yêu cầu BT 2  - HS thảo luận  Đáp án gợi ý: a. Những bông hoa nở đỏ rực.  b. Trước mắt chúng tôi là những cánh đồng bát ngát.  c. Sáng sớm, mặt sông lấp lánh dưới ánh nắng.  d. Chú chim nhỏ sải cánh bay vun vút.)  - HS đọc yêu cầu BT 3  - HS thảo luận  Đáp án: trong xanh, lững lờ, ban mai, rực rỡ sắc màu, bung, rung rinh.)  + Những ngôi nhà cao tầng mọc lên san sát, chạy dọc theo hai bên phố.  + Càng xa trung tâm thành phố, nhà cửa càng thưa thớt.) |
| **4. Hoạt động nối tiếp**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổng kết lại bài học, nhận xét tiết học, tuyên dương | * HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**VIẾT**

**Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Viết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.

- Viết được 2 – 4 dòng thơ hoặc 2 – 3 câu văn về mơ ước trong đêm Trung thu.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Em biết tự tìm hiểu câu hỏi, nhiệm vụ trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các tình huống, trả lời câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: biết thảo luận, chia sẻ với bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tivi/ máy chiếu/ bảng tương tác.

- Giấy hoặc thiệp để thực hiện hoạt động vận dụng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS kể tên những người gần gũi, thân thiết với em  - Nhận xét, tuyên dương  - Giới thiệu vào bài mới. | - HS kể.  - Lắng nghe. |
| 1. **Hoạt động Khám phá và luyện tập***.* | |
| **- Mục tiêu**:  Viết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.  **- Cách tiến hành:** | |
| * 1. **Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc**   – HS xác định yêu cầu của BT 1 và đọc các gợi ý.  – HS viết đoạn văn dựa vào phần tìm ý đã thực hiện ở trang 126 (Tiếng Việt 4, tập một) và các gợi ý vào VBT.  **2.2. Rà soát, chữa lỗi trong bài viết**  - HS xác định yêu cầu của BT 2 và đọc các gợi ý.  –HS thực hiện yêu cầu BT 2 vào VBT.  **2.3 Chia sẻ đoạn văn trong nhóm**  –HS xác định yêu cầu của BT 3 và đọc các gợi ý.  –HS tự đọc và rà soát bài viết của mình, trao đổi theo nhóm đôi về những vấn đề cần sửa chữa (nếu có).  – HS viết lại đoạn cần chữa của bài viết vào VBT (nếu có).  **2.4 Bình chọn đoạn văn hay**  - HS xác định yêu cầu của BT 4 và đọc các gợi ý.  –HS triển lãm đoạn văn bằng kĩ thuật Phòng tranh trong nhóm hoặc trước lớp.  –HS bình chọn và giải thích lí do cho:  +Đoạn văn giàu cảm xúc  +Đoạn văn ý nghĩa  –HS nghe GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS đọc yêu cầu BT1  - HS viết đoạn văn  - Xác định yêu cầu và đọc gợi ý  - Xác định yêu cầu và đọc gợi ý  - HS thực hiện  - Xác định yêu cầu và đọc gợi ý  - HS triển lãm  - Nhận xét, lắng nghe. |
| **3. Vận dụng:**  \* **Mục tiêu:**  - Viết được 2 – 4 dòng thơ hoặc 2 – 3 câu văn về mơ ước trong đêm Trung thu.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - HS xác định yêu cầu của hoạt động: HS xác định yêu cầu của hoạt động: Viết 2 – 4 dòng thơ hoặc 2 – 3 câu văn về mơ ước của em trong đêm Trung thu.  –HS đọc gợi ý và làm bài cá nhân vào VBT.  –HS chia sẻ bài làm trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ.  –1 – 2 HS nói trước lớp.  –HS nghe GV nhận xét, tổng kết bài học. | - HS xác định yêu cầu  - HS làm bài  - HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá hoạt động |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**TUẦN 16**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG ƯỚC MƠ XANH**

**Bài 6: HƯỚNG DẪN THAM GIA CUỘC THI VẼ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Cùng bạn hỏi – đáp được về một sản phẩm mĩ thuật của bạn mà em thích; nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài, tranh minh hoạ và nội dung khởi động.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Bài đọc là văn bản hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai”.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Em biết tự tìm hiểu câu hỏi, nhiệm vụ trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các tình huống, trả lời câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: biết thảo luận, chia sẻ với bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SHS, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác.

– Một số bức tranh đạt giải cuộc thi “Em vẽ trường học hạnh phúc năm 2020” (nếu có).

– Bảng phụ ghi nội dung đoạn từ “4. Một số lưu ý” đến “năm 2020”.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Cùng bạn hỏi – đáp được về một sản phẩm mĩ thuật của bạn mà em thích  + Phỏng đoán được nội dung bài đọc dựa vào tên bài, hoạt động khởi động và tên bài.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi hỏi – đáp về một sản phẩm mĩ thuật của bạn mà em thích.(đề tài, hình ảnh, màu sắc, thông điệp,.. )  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV cho HS xem tranh và dẫn dắt vào bài mới: *“Hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ”.* | - Thảo luận nhóm đôi.  - Lắng nghe |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.*  **- Mục tiêu:**  + Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Bài đọc là văn bản hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai”.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - **Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu: giọng đọc thong thả, rõ ràng, rành mạch; nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện thông tin quan trọng trong hướng dẫn,….  - GV HD đọc:  – Bước 1:/ Tưởng tượng/ và vẽ tranh với chủ đề/ “Thế giới trong tương lai”/ vào giấy khổ A3.//  – Bước 2:/ Viết thông điệp/ hay một đoạn giới thiệu/ cho bức tranh.//  – Bước 3:/ Điền thông tin/ vào mẫu đơn đăng kí/ và dán vào mặt sau của bức tranh.//  – Bước 4:/ Gửi bài dự thi/ theo đường bưu điện/ về địa chỉ của Ban Tổ chức.//;...  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  *-* GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  - Giải nghĩa từ khó hiểu:  *+* **Thông điệp:** điều quan trọng cần gửi gắm  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: GV gọi HS đọc câu 1 và trả lời  + Câu 2: GV gọi HS đọc câu 2 và trả lời  + Câu 3: GV gọi HS đọc câu 3 và trả lời  + Câu 4: GV gọi HS đọc câu 4 và trả lời  + Câu 5: GV gọi HS đọc câu 5 và trả lời  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV chốt nội dung bài đọc: ***Bài đọc là văn bản hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai”.***  **2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại.**  - HS nhắc lại cách hiểu về nội dung và ý nghĩa bài đọc. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS nghe GV hoặc bạn đọc lại đoạn từ “4. Một số lưu ý” đến “năm 2020” và xác định giọng đọc đoạn này (Gợi ý: giọng đọc rõ ràng, rành mạch, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện lưu ý quan trọng):  *4./ Một số lưu ý//*  *– Chọn màu vẽ đậm,/ rực rỡ,/ sắc nét.//*  *– Tô màu/ phủ kín bức tranh.//*  *– Không giới hạn/ số bức tranh dự thi/ của mỗi thí sinh.//*  *– Tham khảo thêm thông tin/ và sản phẩm của cuộc thi/ “Em vẽ trường học hạnh phúc/ năm 2020”.//*  - HS luyện đọc trong nhóm đoạn 2.  - 1 – 2 HS đọc trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Lắng nghe, dò bài.  - Lắng nghe.  - HS đọc bài.  - Lắng nghe  - Lắng nghe.  - Đọc và trả lời các câu hỏi.  + Câu 1: Cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai” dành cho HS tiểu học trên toàn quốc.  + Câu 2: Thí sinh tham gia cần thực hiện 4 bước, đó là:   Bước 1: Tưởng tượng và vẽ tranh với chủ đề “Thế giới trong tương lai” vào giấy khổ A3.   Bước 2: Viết thông điệp hay một đoạn giới thiệu cho bức tranh.   Bước 3: Điền thông tin vào mẫu đơn đăng kí và dán vào mặt sau của bức tranh.   Bước 4: Gửi bài dự thi theo đường bưu điện về địa chỉ của Ban Tổ chức.  + Câu 3: Khi tham gia cuộc thi, thí sinh cần lưu ý:   Chọn màu vẽ đậm, rực rỡ, sắc nét.   Tô màu phủ kín bức tranh.   Không giới hạn số bức tranh dự thi của mỗi thí sinh.   Tham khảo thêm thông tin và sản phẩm của cuộc thi “Em vẽ trường học hạnh phúc năm 2020”.  + Câu 4 Thí sinh cần viết thông điệp hay một đoạn giới thiệu cho bức tranh của mình để Ban Giám khảo và người xem tranh hiểu rõ hơn về nội dung, ý tưởng sáng tác, từ đó có cảm nhận tốt hơn về bức tranh.  + Câu 5: Khuyến khích HS chia sẻ tự do  - HS nêu  - Lắng nghe.  - Đọc và tìm nội dung của từng đoạn.  - Nghe – xác định giọng đọc:  - Luyện đọc trong nhóm.  - Đọc trước lớp.  - Lắng nghe. |
| **4. Hoạt động nối tiếp**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổng kết bài học, nhận xét tiết dạy, tuyên dương | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Giới thiệu một sản phẩm thực hiện ở trường( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giới thiệu được một sản phẩm thực hiện ở trường.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Em biết tự tìm hiểu câu hỏi, nhiệm vụ trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các tình huống, trả lời câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: biết thảo luận, chia sẻ với bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, ppt

- SHS, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS múa hát  - HS lắng nghe. |
| **2. Nói và nghe**  **- Mục tiêu:** Giới thiệu được một sản phẩm thực hiện ở trường.  **- Cách tiến hành:** | |
| **–** HS đọc đề bài và các gợi ý.  – HS thảo luận theo nhóm dựa vào gợi ý và hướng dẫn của GV:  + Giới thiệu với âm lượng đủ nghe, nhấn giọng vào những ý quan trọng để thu hút sự chú ý.  + Chọn được những đặc điểm nổi bật và công dụng chính của sản phẩm để giới thiệu.  + Thêm vào bài nói những nhận xét, đánh giá của thầy cô giáo, bạn bè.  + Khuyến khích sử dụng phương tiện hỗ trợ để bài nói sinh động.  + ...  –1 – 2 nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  –HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS đọc đề bài và gợi ý  - HS hoạt động theo nhóm  - HS trình bày kết quả  -HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng.**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **- Cách tiến hành:** | |
| **-** Yêu cầu HS chia sẻ ấn tượng về sản phầm của bạn  - Nhận xét, tuyên dương | - HS chia sẻ  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

------------------------------------------------------------------

**VIẾT**

**Viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nhận diện và tìm ý cho bài viết đoạn văn ngắn nêu lí do thích một câu chuyện.

- Nói được về đề tài em sẽ vẽ nếu tham gia cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai”.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ, tự học: Em biết tự tìm hiểu câu hỏi, nhiệm vụ trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các tình huống, trả lời câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: biết thảo luận, chia sẻ với bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, ppt

- SHS, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV: yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn về tên 1 câu chuyện em thích  - GV giới thiệu bài mới.  - GV Kiểm tra sách vở chuẩn bị của học sinh.  - Giới thiệu bài mới, Ghi bảng đầu bài. | - HS chia sẻ  - HS quan sát HS ghi tên bài học  - Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài. |
| 1. **Tập làm văn** | |
| **- Mục tiêu**:  Nhận diện và tìm ý cho bài viết đoạn văn ngắn nêu lí do thích một câu chuyện.  **- Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Nhận diện đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện**  **-** HS xác định yêu cầu của BT 1, đọc đoạn văn và các câu hỏi gợi ý.  – HS thảo luận nhóm để thực hiện BT.  – 1 – 2 nhóm HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương  **2.2. Rút ra ghi nhớ về cấu tạo đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện**  - HS thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi của GV: Theo em, đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện thường gồm mấy phần? Mỗi phần có nhiệm vụ gì?  - GV mời học sinh trả lời.  - GV rút ra cấu tạo của đoạn văn.  Đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện thường có:  + Câu mở đầu: Giới thiệu câu chuyện em thích hoặc ấn tượng đặc biệt về câu chuyện.  + Các câu tiếp theo:   Nêu những lí do cụ thể khiến em thích câu chuyện (nội dung, lời kể,...).   Nêu suy nghĩ hoặc mong muốn sau khi đọc câu chuyện.)  – HS rút ra ghi nhớ.  - 1 – 2 HS đọc lại ghi nhớ.  - GV nhận xét đánh giá hoạt động  **2.3. Tìm ý cho đoạn văn nêu lí do em thích một câu chuyện**  **–** HS xác định yêu cầu của BT 2 và đọc các gợi ý.  – HS chia sẻ trong nhóm đôi, có thể ghi chép vắn tắt những nội dung chính.  – 1 – 2 HS chia sẻ trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - HS đọc yêu cầu, gợi ý.  - HS thảo luận  - HS chia sẻ  Chọn đáp án: a: Nêu lí do thích câu chuyện.  b. Bạn nhỏ giới thiệu tên và khẳng định sự hấp dẫn của câu chuyện “Bên ngoài Trái Đất” ở câu văn mở đầu.  c. Ở các câu văn tiếp theo, bạn nhỏ nêu những lí do thích câu chuyện:  + Lời kể thú vị.  + Hình ảnh miêu tả sống động.  + Màu sắc gợi ra một thế giới kì ảo.  + Chi tiết hấp dẫn, sáng tạo.  d. Câu cuối đoạn văn nói về ước mong của bạn nhỏ sau khi đọc truyện.)  - HS lắng nghe  - HS trao đổi  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS trả lời theo yêu cầu dựa vào đoạn văn mình đã viết  - HS nêu  - HS đọc  - HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng:**  \* **Mục tiêu:** Nói được về đề tài em sẽ vẽ nếu tham gia cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai”.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV: Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động: Nếu tham gia cuộc thi vẽ “Thế giới trong tương lai”, em sẽ vẽ gì để thể hiện mong ước của mình? Vì sao?  – HS chia sẻ trong nhóm nhỏ.  – Một vài HS chia sẻ trước lớp.  – HS nghe GV nhận xét, tổng kết bài học.  - Gv nhận xét, đánh giá hoạt động | - HS xác định yêu cầu  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

...............................................................................................................................